

BẢN TIN TUẦN 20

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

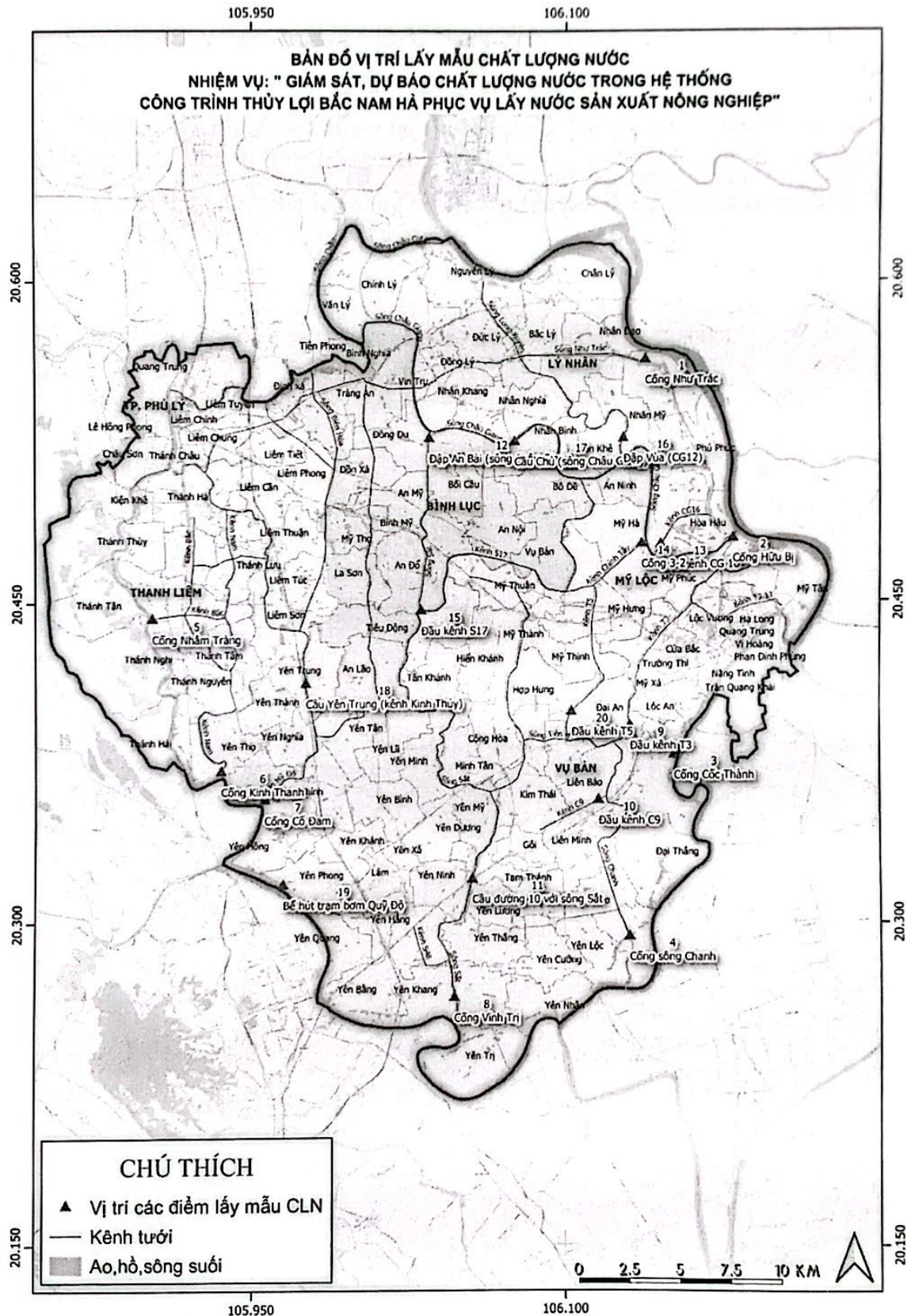
I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 14 đến ngày 20/05/2025

1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cổng Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cổng Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cổng Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Cổng sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cổng Nhâm Trảng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Trảng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cổng Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Cổng Cỏ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cỏ Đam, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Cổng Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Cống 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quý Độ	Sông Quý Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quý Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

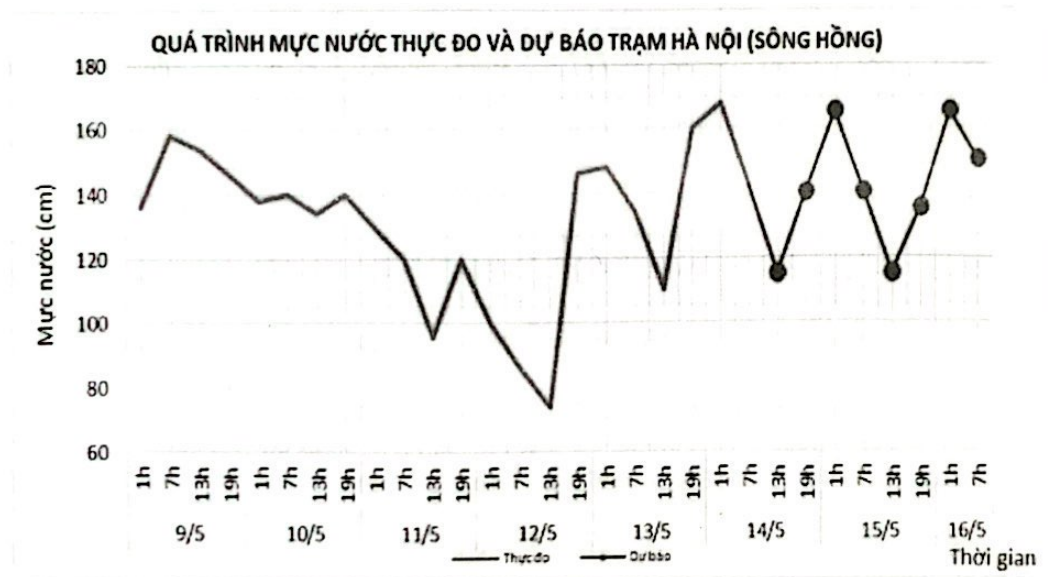
BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2025



2. Thông tin lúc giám sát
 3. Kết quả đo đạc
 4. Kết quả chỉ số chất lượng nước (WQI)
- II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 14/05/2025 đến ngày 20/05/2025
1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đang dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.

Dự báo mức nước hạ lưu sông Hồng tiếp tục dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B-QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	14/05	15/05	16/05	17/05	18/05	19/05	20/05	
Cổng Như Trắc	7,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	≥ 5
Cổng Hữu Bị	7,524	7,546	7,608	7,666	7,716	7,758	7,791	≥ 5
Cổng Cốc Thành	7,523	7,664	7,713	7,745	7,767	7,783	7,794	≥ 5
Cổng sông Chanh	6,020	6,020	6,020	6,020	6,020	6,020	6,020	≥ 5
Cổng Nhâm Trảng	7,104	7,107	7,142	7,161	7,173	7,181	7,186	≥ 5
Cổng Kinh Thanh	7,013	7,039	7,113	7,149	7,168	7,178	7,185	≥ 5
Cổng Cỏ Đam	6,906	6,930	6,919	6,912	6,912	6,919	6,931	≥ 5
Cổng Vĩnh Trị	6,751	6,752	6,753	6,758	6,765	6,773	6,780	≥ 5
Đầu kênh T3	6,607	6,613	6,679	6,725	6,757	6,780	6,798	≥ 5
Đầu kênh C9	4,981	4,922	5,039	5,150	5,246	5,325	5,390	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,901	5,924	5,998	6,071	6,140	6,203	6,261	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	7,167	7,200	7,389	7,612	7,820	7,993	7,131	≥ 5
Đầu kênh CG16	4,913	4,913	4,913	4,913	4,913	4,913	4,913	≥ 5
Cổng 3-2	6,650	6,650	6,650	6,650	6,650	6,650	6,650	≥ 5
Đầu kênh S17	5,901	5,909	5,912	5,927	5,947	5,972	5,998	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	4,761	4,820	4,943	5,051	5,140	5,212	5,271	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	5,531	5,695	5,762	5,804	5,832	5,853	5,868	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	6,020	6,020	6,020	6,020	6,020	6,020	6,020	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	5,906	5,913	5,924	5,930	5,935	5,939	5,942	≥ 5
Đầu kênh T5	6,243	6,257	6,277	6,297	6,318	6,338	6,358	≥ 5

NO ₃ ⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	14/05	15/05	16/05	17/05	18/05	19/05	20/05
Cổng Như Trác	0,379	0,379	0,379	0,379	0,379	0,379	0,379
Cổng Hữu Bị	1,318	1,322	1,224	1,128	1,046	0,978	0,922
Cổng Cốc Thành	0,946	0,921	0,852	0,807	0,774	0,751	0,735
Cổng sông Chanh	2,261	2,261	2,261	2,261	2,261	2,261	2,261
Cổng Nhâm Trảng	0,941	0,915	0,854	0,821	0,800	0,787	0,777
Cổng Kinh Thanh	1,973	1,952	1,833	1,777	1,749	1,733	1,724
Cổng Cỏ Đam	1,429	1,453	1,477	1,493	1,496	1,487	1,468
Cổng Vĩnh Trị	1,647	1,616	1,603	1,591	1,578	1,563	1,550
Đầu kênh T3	0,601	0,611	0,519	0,452	0,404	0,371	0,347
Đầu kênh C9	7,367	7,255	7,046	6,852	6,687	6,554	6,446
Cầu đường 10 với sông Sắt	2,683	2,597	2,464	2,336	2,216	2,106	2,007
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,925	0,925	0,595	0,204	0,832	0,521	0,273
Đầu kênh CG16	4,464	4,464	4,464	4,464	4,464	4,464	4,464
Cổng 3-2	1,153	1,153	1,153	1,153	1,153	1,153	1,153
Đầu kênh S17	2,497	2,470	2,465	2,441	2,407	2,367	2,324
Đập Vùa (CG12)	1,761	1,629	1,445	1,276	1,134	1,019	0,924
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	2,104	2,077	1,962	1,891	1,843	1,809	1,783
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	1,618	1,618	1,618	1,618	1,618	1,618	1,618
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	1,689	1,673	1,654	1,643	1,634	1,627	1,622
Đầu kênh T5	1,946	1,982	1,958	1,931	1,904	1,878	1,852

BOD ₅								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	14/05	15/05	16/05	17/05	18/05	19/05	20/05	
Cổng Như Trác	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	≤ 6
Cổng Hữu Bị	8,120	7,798	7,371	7,946	7,575	7,267	7,017	≤ 6
Cổng Cốc Thành	10,262	9,242	8,922	8,708	8,554	8,447	8,371	≤ 6
Cổng sông Chanh	7,503	7,503	7,503	7,503	7,503	7,503	7,503	≤ 6
Cổng Nhâm Trảng	9,884	9,404	9,176	9,052	8,976	8,926	8,893	≤ 6
Cổng Kinh Thanh	10,972	10,254	9,781	9,555	9,441	9,378	9,341	≤ 6
Cổng Cỏ Đam	16,861	16,974	17,080	17,156	17,189	17,180	17,136	≤ 6
Cổng Vĩnh Trị	9,912	9,943	9,947	9,931	9,898	9,854	9,809	≤ 6
Đầu kênh T3	9,774	8,693	8,259	7,945	7,721	7,565	7,454	≤ 6
Đầu kênh C9	16,971	16,413	15,712	15,053	14,495	14,043	13,679	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	12,252	11,712	11,199	10,688	10,198	9,747	9,339	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	16,058	15,674	14,817	13,581	12,308	11,195	10,274	≤ 6
Đầu kênh CG16	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	≤ 6
Cổng 3-2	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Đầu kênh S17	16,972	17,065	17,072	17,014	16,916	16,798	16,669	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	12,921	11,928	11,113	10,384	9,777	9,288	8,889	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	9,460	9,731	9,193	9,857	9,637	9,481	9,362	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	8,107	8,891	8,801	8,745	8,704	8,672	8,648	≤ 6
Đầu kênh T5	9,691	9,629	9,538	9,433	9,324	9,217	9,114	≤ 6

NH ₄ ⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	14/05	15/05	16/05	17/05	18/05	19/05	20/05
Cổng Như Trác	0,058	0,058	0,058	0,058	0,058	0,058	0,058
Cổng Hữu Bị	0,107	0,096	0,075	0,052	0,031	0,014	0,019
Cổng Cốc Thành	0,091	0,073	0,062	0,053	0,045	0,040	0,036
Cổng sông Chanh	0,240	0,240	0,240	0,240	0,240	0,240	0,240
Cổng Nhâm Trảng	0,114	0,108	0,097	0,092	0,088	0,086	0,085
Cổng Kinh Thanh	0,113	0,099	0,075	0,064	0,059	0,056	0,055
Cổng Cỏ Đam	0,094	0,078	0,087	0,095	0,101	0,105	0,108
Cổng Vĩnh Trị	0,126	0,129	0,130	0,130	0,129	0,127	0,124
Đầu kênh T3	0,181	0,133	0,117	0,102	0,091	0,083	0,078
Đầu kênh C9	0,218	0,201	0,177	0,156	0,139	0,127	0,118
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,297	0,268	0,236	0,204	0,274	0,246	0,221
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,092	0,068	0,035	0,071	0,097	0,031	0,075
Đầu kênh CG16	0,291	0,291	0,291	0,291	0,291	0,291	0,291
Cổng 3-2	0,091	0,091	0,091	0,091	0,091	0,091	0,091
Đầu kênh S17	0,076	0,080	0,084	0,086	0,087	0,087	0,086
Đập Vùa (CG12)	0,109	0,120	0,187	0,152	0,120	0,193	0,172
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,251	0,245	0,212	0,190	0,177	0,167	0,160
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,100	0,100	0,100	0,100	0,100	0,100	0,100
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	0,035	0,023	0,017	0,013	0,010	0,008	0,006
Đầu kênh T5	0,118	0,113	0,110	0,106	0,101	0,096	0,092

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Kết quả dự báo DO trong tuần có giá trị không thỏa mãn giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT là các vị trí Đầu kênh C9, CG 16 và Đập Vùa.

Tất cả các vị trí có hàm lượng BOD₅ trong kỳ dự báo đều không đạt giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT.

2. Dự báo chung

Dự báo trong tuần 20 trên lưu vực sẽ có mưa giông, mực nước sông Hồng tại Hà Nội lúc 7h ngày 16/05/2025 có khả năng ở mức 1,50m sẽ cải thiện cho việc lấy nước vào hệ thống nên mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần thứ 20 sẽ có xu hướng giảm so với tuần 19.

3. Đề xuất

Đề nghị Công ty KTCTTL Bắc Nam Hà tiếp tục tận dụng triều, mở các cống Như Trác, Hữu Bị, Cốc Thành, Cỏ Đam, Sông Chanh, Kinh Thanh, Vĩnh Trị để trao đổi nước tăng khả năng tự làm sạch của hệ thống.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Hà Nam;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Nam Định;
- Lưu phòng TN&TVQLCLN,MT.

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Đào Ngọc Tuấn